TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11/2018/QĐDS-ST
Ngày: 03-8-2018
V/v tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Thùy Linh – Thẩm phán

- Thư ký phiên họp: Ông Văn Quang Bảo – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Quang Thịnh - Kiểm Sát viên.

Trong ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2018/TLST-VDS ngày 24/5/2018 về yêu cầu "Tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp số: 10/2018/QĐPH-ST ngày 23 tháng 7 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Đặng Thị N, sinh năm 1969; Ngụ tại: Số 112, tổ 5, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Đặng Thị N1, sinh năm 1968; Địa chỉ: Số 31B đường 37 khu phố Q, phường E, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Đặng Thị N yêu cầu tuyên bố ông Đặng Xuân T, sinh năm 1961; địa chỉ: Số 112, tổ 5, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng nhận định:

Bà N là em ruột của ông Đặng Xuân T. Cha mẹ ruột của bà là ông Đặng Xuân N2, sinh năm 1919 (chết năm 1997) và mẹ là bà Tạ Thị T1, sinh năm 1919 (chết năm 1974). Ông N2 và bà T1 có 05 người con gồm: Đặng Thị T2, sinh năm 1956 (chết năm 1997); Đặng Xuân T, sinh năm 1961, Đặng Xuân M, sinh năm 1976 (chết năm 2010); Đặng Thị N1, sinh năm 1968 và bà Đặng Thị N, sinh năm 1969.

Từ nhỏ ông T và bà N sống cùng nhau tại địa chỉ: Số 112, tổ 5, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương. Vào năm 2010 ông Đặng Xuân T bị tâm thần, không còn biết gì. Hiện ông T không có vợ, con nên chính bà N là người trực tiếp chăm sóc ông T từ ngày bệnh cho đến nay.

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 16/5/2018, bà N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự.

Sau khi thụ lý vụ việc, theo đơn yêu cầu của bà Đặng Thị N, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng đã trưng cầu giám định tâm thần đối với ông Đặng Xuân T.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 332/KL-VPYTW ngày 06/7/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với ông Đặng Xuân T đã kết luận:

+ Về y học: Ông Đặng Xuân T bị bệnh chậm phát triển tâm thuần mức độ nhẹ (F70-ICD.10).

+ Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Ông Đặng Xuân T khó khăn về nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó ngày 20/7/2018, bà N thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự. Bà N yêu cầu ông T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị Tòa án chỉ định bà N là người giám hộ cho ông T, quản lý tài sản giúp ông T.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và Kết luận giám định của Trung tâm Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa, xét thấy có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu tuyên bố ông Đặng Xuân T có khó khăn về nhận thức, làm chủ hành vi.

Về cử người giám hộ: Từ khi ông T bị bệnh cho đến nay thì bà N là người trực tiếp chăm sóc ông T. Hiện nay cha mẹ ông T đã chết, ông T không có vợ

con. Do đó, cử bà N là người giám hộ cho ông T là phù hợp với quy định tại Khoản 4 Điều 54 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Chi phí giám định 4.333.750 đồng bà N chịu. Bà N đã nộp xong.

- Tại phiên họp, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án tuyên bố ông Đặng Xuân T bị khó khăn về nhận thức và điều khiển hành vi. Xét ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 27, 35, 39, 361, 367, 370, 372, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 23, Điều 53, Điều 54, Điều 57, Điều 58, Điều 59 của Bộ luật dân sự 2015.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi của bà Đặng Thị N đối với ông Đặng Xuân T.

Tuyên bố ông Đặng Xuân T, sinh năm 1961; địa chỉ: Số 112, tổ 5, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Cử bà Đặng Thị N, sinh năm 1969; địa chỉ: Số 112, tổ 5, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương là người giám hộ của ông Đặng Xuân T, đại diện cho ông T trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch của ông T và có các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Đặng Thị N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà bà N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo biên lai thu số AA/2016/0011865 ngày 22/5/2018.

3. Chi phí giám định: Bà Đặng Thị N chịu 4.333.750 đồng (bốn triệu ba trăm ba mươi ba ngàn bảy trăm năm mươi đồng) chi phí giám định. Bà N đã nộp xong.

Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- THA huyện C;
- UBND xã B, huyện C;
- Đương sự;
- Lưu HS.

Đặng Thị Thùy Linh